

Số: 174/2024/QĐST-DS

Tháp Mười, ngày 04 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 115/2024/TLST-DS, ngày 30 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1965; địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện T, Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Tấn C, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Tấn C và bà Nguyễn Thị Đ đồng ý hủy hợp đồng giao kèo việc cổ đất ngày 11/8/2010 và phân bổ sung ngày 24/4/2021 được ký kết giữa bà Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Tấn C.

Anh Nguyễn Tấn C có trách nhiệm trả lại cho bà Nguyễn Thị Đ 34,5 chỉ vàng 24kra (ba mươi bốn chỉ năm phân), vàng nhẫn là vàng thị trường và 5.440.000 đồng tiền thuê đất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh **Nguyễn Tấn C** đồng ý chịu 6.173.500 đồng (Sáu triệu một trăm bảy mươi ba nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà **Đ** không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại 4.748.500 đồng (Bốn triệu bảy trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002949 ngày 29 tháng 01 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKS Huyện;
- Dương sự;
- Chi cục THADS Huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP (K. Ngọc).

THẨM PHÁN

Đinh Kim Oanh